

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HS-PT

Ngày 18 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải

Các Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh

Ông Hoàng Trung Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Cường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 18/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 52/2019/TLPT-HS ngày 23 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Sa Quang do có kháng cáo của bị cáo Sa Quang H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2019/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sơn La.

- Bị cáo có kháng cáo:

Sa Quang H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2001 tại Phù Yên, Sơn La; Nơi cư trú: bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Đinh Văn H1 và bà Sa Thị H2; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Anh Nguyễn Văn H3, sinh năm: 2000. Nơi cư trú: Khối 6, thị trấn B, huyện C, tỉnh Sơn La (Có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Tòa án triệu tập:

Anh Vĩ Thanh H4, sinh năm: 2000. Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La (Có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Tòa không triệu tập:

1. Anh Lê Mạnh H5, sinh năm: 1983. Nơi cư trú: Khối 2, thị trấn B, huyện C, tỉnh Sơn La.

2. Chị Đinh Thị H6, sinh năm: 1982. Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La.

- Người làm chứng Tòa án triệu tập:

1. Anh Nguyễn Văn H7, sinh năm: 1998. Nơi cư trú: Bản Bó 2, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La (Có mặt).

2. Anh Đinh Xuân H8, sinh năm: 1997. Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La (Có mặt).

3. Anh Đinh Văn H9, sinh năm: 1997. Nơi cư trú: Bản Bó, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La (Có mặt).

4. Anh Đinh Văn H10, sinh năm: 1996. Nơi cư trú: Bản Bó 2, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng Tòa án không triệu tập:

1. Anh Đinh Công H11, sinh năm: 1993. Nơi cư trú: Bản Tọ 2, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La

2. Anh Nguyễn H12, sinh năm: 2001. Nơi cư trú: Khối 2, thị trấn B, huyện C, tỉnh Sơn La.

3. Chị Lương Thị H13, sinh năm: 1997. Nơi cư trú: Bản Thượng Phong, xã Huy Tân, huyện C, tỉnh Sơn La.

4. Anh Hoàng Đức H14, sinh năm: 1999. Nơi cư trú: Bản Dèm Thượng, xã Huy Bắc, huyện C, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 30/01/2019, Nguyễn Văn H3 cùng Hoàng Đức H14 đi chơi, sau đó giữa Nguyễn Văn H3 và Nguyễn Văn H7 xảy ra mâu thuẫn tại trước quán hát Q (địa chỉ: Khối 2, thị trấn B, huyện C, tỉnh Sơn La). Nguyễn Văn H3 bị Nguyễn Văn H7 bạn của Sơn là Đinh Văn H10, Đinh Công H11, Đinh Xuân H8, Đinh Văn H9 dùng tay chân đánh. Nguyễn Văn H3 bỏ chạy vào quán Nhất Nướng bên đường đối diện, lấy 01 con dao nhọn quay lại đứng trước cửa quán hát Q và nói “Lúc này thằng nào đánh tao ra đây”. Lúc này trong sảnh quán hát Karaoke có Vì Thanh H4, Sa Quang H, Đinh Văn H10 đang ngồi ở đó. Vì Thanh H4 thấy vậy liền cầm chiếc ống điều bằng inox đứng ra trước cửa quán hát, Sa Quang H cầm lấy 01 chiếc chổi lau nhà bằng inox đứng cạnh Vì Thanh H4. Lúc này, Nguyễn Văn H3 cầm dao đâm trúng ngực trái của

H4 làm H4 bị xước da, H4 cầm ống điều đập liên tiếp vào vai trái của Nguyễn Văn H3. Sa Quang H dùng chổi cán bằng inox đập trúng vào vùng mặt làm rách da vùng cung lông mày trái của Nam và phát thứ hai trúng vùng đỉnh cằm bị rách da. Sau đó, Đinh Văn H10 dùng chân đạp vào bụng của Nam làm cho Nam ngã xuống bậc thang trước cửa quán làm con dao trên tay Nam rơi khỏi tay. Vì Thanh H4 tiếp tục dùng ống điều đập liên tiếp vào người Nam. Nam đứng dậy nhặt con dao bị rơi vung về phía H4 trượt qua vùng cổ bên trái H4 làm xước da, H4 liền dùng ống điều vụt vào vùng vai trái của Nam. Sau đó Nguyễn Văn H3 bỏ chạy, gục xuống lề đường và được người dân đưa đến bệnh viện đa khoa huyện C.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 09 giờ 00 ngày 31/01/2019 xác định:

Hiện trường chung là quán Q tại khối 2, thị trấn B, huyện C, tỉnh Sơn La. Hiện trường đã bị xáo trộn.

Hiện trường cụ thể:

Vị trí số 1: Phía bên trong quán, cách tâm cửa vào 5,8m được kê 01 bộ bàn ghế bằng mây, phía dưới bàn được để 01 chiếc xô nhựa màu trắng, họa tiết H6 cao 26cm đường kính rộng 25cm. Được xác định là vị trí quán để ống điều để khách hút thuốc lào.

Vị trí số 2: Khu vực trên nắp bê tông đầy rãnh thoát nước tiếp giáp đường bên phải Quốc lộ 37 (hướng B – A) có 01 vết chất lỏng màu nâu, vết ở dạng nhỏ giọt trên diện rộng 1,1cm x 90cm. Tâm vết cách tâm cửa ra vào quán Q là 47,80m.

Vị trí số 3: Phát hiện tranh hành lang bên phải Quốc lộ 37 có 01 vết chất lỏng màu nâu, vết ở dạng loang chảy, kích thước 30cm x 30cm. Tâm vết cách tâm vết chất lỏng ở vị trí số 2 là 1,35m.

Ngày 18/02/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Quyết định số 40 trưng cầu Trung tâm giám định Pháp y giám định tỷ lệ phần trăm thương tích của Nguyễn Văn H3 và Vì Thanh H4.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 30/TgT ngày 21/02/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Sơn La đối với Nguyễn Văn H3 kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương phần mềm mặt, sẹo lõm, xơ cứng (xếp 11%).
- Sẹo vết thương phần mềm cằm, sẹo mềm (xếp 01%).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định

là: 12% (mười hai phần trăm). ”

Ngày 18/3/2019, bị can Sa Quang H có đơn đề nghị giám định lại đối với thương tích của Nguyễn Văn H3.

Ngày 20/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Quyết định số 50 trưng cầu Viện pháp y quốc gia giám định lại tỷ lệ phần trăm thương tích của Nguyễn Văn H3.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 67/19/TgT ngày 12/4/2019 của Viện pháp y Quốc gia đối với Nguyễn Văn H3 kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng trán trái, kích thước lớn, không ảnh hưởng thẩm mỹ.*
- Sẹo vùng cằm.*

2. Kết luận:

- Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể và hướng dẫn ban hành kèm theo Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: 10% (mười phần trăm). Áp dụng nguyên tắc cộng trong Thông tư.

- Cơ chế gây thương tích: Vết thương vùng trán trái và vùng cằm do vật tày tác động gây ra.”

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 78/TgT ngày 07/5/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Sơn La đối với Vì Thanh H4 kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng cổ, ngực (xếp 02%).*
- Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể và hướng dẫn ban hành kèm theo Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (Hai phần trăm)*

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 02% (Hai phần trăm). ”

3. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích vùng cổ, ngực do tác động của vật có cạnh sắc gây ra.

Ngày 05/6/2019, Vì Thanh H4 có đơn không yêu cầu đề nghị xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn H3 cũng như không yêu cầu Nguyễn Văn H3 phải bồi thường tổn thất sức khỏe, chi phí giám định.

Ngày 09/4/2019, Sa Quang H đã bồi thường cho Nguyễn Văn H3 số tiền 5.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại Nguyễn Văn H3 yêu cầu bị cáo Sa Quang H phải bồi thường chi phí điều trị 1.669.000 đồng, tiền chụp cắt lớp 900.000đ, tiền vé xe và tiền đi lại của bị hại và bố bị hại là 780.000 đồng, tiền giám định tại Trung tâm giám định pháp y tỉnh là 150.000 đồng, vé xe đi về tỉnh Sơn La là 740.000 đồng, thu nhập bị hại bị mất là 120.000 đồng/ ngày, thu nhập bị mất của người chăm sóc là 200.000 đồng/ngày.

Tại bản án số 57/2019/HSST ngày 18/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sơn La đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Sa Quang H phạm tội Cố ý gây thương tích

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Sa Quang H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn H3 số tiền 1.479.000 đồng (Mười triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/9/2019, bị cáo Sa Quang H có đơn kháng cáo cho rằng bị cáo bị oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Sa Quang H thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại Nguyễn Văn H3 có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Sa Quang H, cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La kết luận và đề nghị: Đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sa Quang H, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo Sa Quang H được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Sa Quang H, có đủ căn cứ xác định:

Ngày 30/01/2019, khi thấy bị hại Nguyễn Văn H3 cầm dao và tấn công bạn mình là Vì Thanh H4, bị cáo Sa Quang H đã có hành vi dùng 01 chiếc chổi lau nhà bằng inox (hung khí nguy hiểm) đập 02 nhát vào vùng mặt, vùng đầu của bị hại Nguyễn Văn H3, gây thương tích tại vùng trán trái, vùng đỉnh chẩm với tỷ lệ thương tích là 12%, kết quả giám định lại là 10%. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người liên quan và lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Sa Quang H 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nguyên nhân có lỗi một phần của người bị hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, khi phạm tội bị cáo vừa tròn 18 tuổi. Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Văn H3 có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Sa Quang H, cho bị cáo được hưởng án treo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do đó không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính giáo dục riêng, tính răn đe và phòng ngừa chung.

Từ những phân tích nêu trên, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sa Quang H, chuyển biện pháp chấp hành hình phạt tù của bị cáo từ tù giam sang án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Sa Quang H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B trong việc giám sát, giáo dục bị cáo

Sa Quang H.

Trường hợp trong thời gian thử thách, bị cáo Sa Quang H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên hoặc phạm tội mới thì sẽ bị xử lý theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm tuyên về vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

1/ Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sa Quang H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 57/2019/HSST ngày 18/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sơn La như sau:

Tuyên bố bị cáo Sa Quang H phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015; Nghị Quyết 02/2018/ NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo:

Xử phạt bị cáo Sa Quang H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 18/11/2019).

Giao bị cáo Sa Quang H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Sa Quang H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Sa Quang H.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2/ Án phí phúc thẩm: Bị cáo Sa Quang H không phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm tuyên về vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 18/11/2019).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- TAND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã B, huyện C;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Hải

